

QUY ĐỊNH

**về tổ chức các ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức
khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại trên địa bàn tỉnh**

- Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 22/7/2010 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức các ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao;

- Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài;

- Căn cứ Kết luận số 88-KL/TW, ngày 18/02/2014 của Bộ Chính trị về tổ chức kỷ niệm 100 năm, trên 100 năm ngày sinh; xây dựng khu lưu niệm, nhà lưu niệm; xây dựng, công bố phim tài liệu về thân thế, sự nghiệp các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tiên bối tiêu biểu;

- Căn cứ Nghị định số 111/2018/NĐ-CP, ngày 31/8/2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương;

- Căn cứ Quy định số 183-QĐ/TW, ngày 25/3/2019 của Bộ Chính trị về việc tổ chức các chuyến đi công tác cơ sở, dự các cuộc mít tinh, lễ kỷ niệm, đại hội, hội nghị và tiếp khách trong nước của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

- Căn cứ Quy chế số 10-QC/TU, ngày 28/3/2022 của Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về tổ chức các ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc tổ chức các ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân khi tổ chức ngày kỷ niệm; trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; thực hiện nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài.

Điều 2. Yêu cầu của việc tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại

1. Việc tổ chức các ngày kỷ niệm; trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua phải bảo đảm an toàn, trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương hình thức; có ý nghĩa tôn vinh sự kiện, tôn vinh tập thể và cá nhân.

2. Việc tổ chức các ngày kỷ niệm; trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua phải mang ý nghĩa giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; gắn với các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị, của tỉnh và đất nước.

3. Thực hiện nếp sống văn minh, bảo tồn giá trị văn hóa, bản sắc dân tộc trong lễ kỷ niệm; trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua.

4. Việc tổ chức thực hiện nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài phải chú trọng yêu cầu chính trị, đối ngoại, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. “Năm tròn”, “năm lẻ 5”, “năm khác” là số năm kỷ niệm (lần thứ) của các sự kiện: “Năm tròn” là năm có chữ số cuối cùng là “0”; “Năm lẻ 5” là năm có chữ số cuối cùng là “5”; “Năm khác” là năm có các chữ số cuối cùng còn lại.

2. “Lãnh đạo Đảng, Nhà nước” là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội.

Chương 2

NHỮNG NGÀY LỄ LỚN TRONG NƯỚC, TRONG TỈNH

Điều 4. Các ngày lễ lớn

1. Các ngày lễ lớn trong nước bao gồm: Ngày Tết Nguyên đán (01 tháng Giêng Âm lịch); Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930);

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch); Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975); Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954); Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890); Ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945).

2. Các ngày lễ lớn trong tỉnh bao gồm: Kỷ niệm “Danh xưng Nghệ An” (1030); Ngày Bác Hồ về thăm quê lần thứ nhất (14/6/1957); Ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho Đảng bộ tỉnh (21/7/1969); Ngày kỷ niệm Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (12/9/1930); Ngày Chiến thắng Trường Bồn (31/10/1968); Ngày Bác Hồ về thăm quê lần thứ hai (08/12/1961).

Điều 5. Ngày lễ lớn trong nước: Thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Riêng ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vào năm lẻ 5 và năm khác: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh dâng hoa tại Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Quảng trường Hồ Chí Minh (thành phố Vinh), Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên (huyện Nam Đàn). Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện hoạt động này. Các địa phương, đơn vị tổ chức các hoạt động kỷ niệm theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Điều 6. Ngày lễ lớn trong tỉnh: Hằng năm, căn cứ vào tình hình cụ thể, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện.

Điều 7. Hoạt động trong dịp tổ chức ngày kỷ niệm

Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các huyện, thành, thị ủy tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, trang trí đường phố phù hợp với thực tế của địa phương, đơn vị.

Chương 3

KỶ NIỆM NGÀY SINH CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐÃ TỪ TRẦN; KỶ NIỆM NĂM MẮT CỦA CÁC DANH NHÂN

Điều 8. Quy định về thẩm quyền quyết định và tần suất tổ chức kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã từ trần

1. Việc tổ chức kỷ niệm ngày sinh của đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã từ trần được thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Về tần suất tổ chức kỷ niệm:

a) Việc tổ chức kỷ niệm lần đầu tiên ngày sinh của đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã từ trần được thực hiện vào dịp tròn 100 năm ngày sinh.

b) Việc tổ chức kỷ niệm lần đầu tiên ngày sinh của đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước thọ trên 100 tuổi đã từ trần được thực hiện vào dịp tròn 110 năm hoặc 120 năm ngày sinh.

c) Các lần kỷ niệm tiếp theo được tổ chức 10 năm/1 lần với cấp độ nhỏ hơn lần kỷ niệm đầu tiên.

2. Đối với các đồng chí lãnh đạo tiên bối tiêu biểu đã từ trần được thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh quy mô cấp tỉnh, thành phố (hoặc cấp ban, bộ, ngành) với các hoạt động: Lễ dâng hương, lễ kỷ niệm, hội thảo khoa học, có thể xuất bản sách, xây dựng phim tài liệu, tổ chức tuyên truyền trên báo chí, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, triển lãm...

- Tổ chức kỷ niệm trên 100 năm ngày sinh (theo năm tròn) với các hoạt động: Lễ dâng hương, tọa đàm, tuyên truyền trên báo chí, chiếu lại bộ phim tài liệu đã có (có thể bổ sung, hoàn chỉnh thêm nội dung phim nhưng không kéo dài thời lượng quá mức quy định).

Điều 9. Kỷ niệm ngày sinh của đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã từ trần (thực hiện theo Nghị định số 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Kết luận số 88-KL/TW, ngày 18/02/2014 của Bộ Chính trị về tổ chức kỷ niệm 100 năm, trên 100 năm ngày sinh; xây dựng khu lưu niệm, nhà lưu niệm; xây dựng, công bố phim tài liệu về thân thế, sự nghiệp các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tiên bối tiêu biểu).

Điều 10. Kỷ niệm năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận

1. Năm lẻ 5, năm khác: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương quê hương của danh nhân.

2. Năm tròn: Địa phương quê hương của danh nhân chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan tổ chức lễ kỷ niệm.

3. Trường hợp chưa xác định được quê hương thì tổ chức lễ kỷ niệm vào năm tròn ở địa phương nơi mất của danh nhân.

4. Trường hợp chưa xác định được năm mất thì tổ chức lễ kỷ niệm vào năm sinh của danh nhân.

Chương 4

KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP, NGÀY TRUYỀN THÔNG VÀ CÁC NGÀY KỶ NIỆM KHÁC

Điều 11. Kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống của sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức - chính trị xã hội cấp tỉnh, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân, huyện, thành, thị

1. Năm lẻ 5, năm khác: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và địa phương.

2. Năm tròn: Ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức - chính trị xã hội cấp tỉnh, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân, huyện, thành, thị tổ chức lễ kỷ niệm đảm bảo an toàn, trang trọng, tiết kiệm. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về các sự kiện đó trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hoạt động tuyên truyền ở địa phương, đơn vị có liên quan đến sự kiện kỷ niệm.

3. Khách mời do ban tổ chức quyết định với số lượng phù hợp với tính chất, quy mô buổi lễ.

Điều 12. Ngày kỷ niệm khác

Thực hiện theo Nghị định số 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài và Nghị định số 111/2018/NĐ-CP, ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ban, ngành, địa phương.

Điều 13. Tổ chức diễu binh, diễu hành, sử dụng pháo

- Việc tổ chức diễu binh, diễu hành trong lễ kỷ niệm chỉ được thực hiện khi cấp có thẩm quyền quyết định.

- Việc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến quản lý, sử dụng pháo, thuốc pháo: Thực hiện theo Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Chương 5

KỶ NIỆM CÁC NGÀY LỄ QUỐC TẾ

Điều 14. Kỷ niệm ngày sinh của V.I.Lênin (22/4/1870), C.Mác (05/5/1818), Ph.Ăng-ghen (28/11/1820), ngày Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917) và các ngày lễ quốc tế khác

Thực hiện theo Nghị định 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen

thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài và văn bản chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Chương 6

HÌNH THỨC TỔ CHỨC BUỔI LỄ

Điều 15. Trang trí buổi lễ

1. Buổi lễ được tổ chức trong hội trường hoặc ngoài trời.

2. Tổ chức trong hội trường

a) Treo quốc kỳ hoặc quốc kỳ và đảng kỳ về phía bên trái của lễ đài; quốc kỳ ở bên phải, đảng kỳ ở bên trái (nhìn từ phía dưới lên).

b) Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bục cao phía dưới quốc kỳ hoặc phía dưới giữa quốc kỳ và đảng kỳ. Trường hợp cờ được treo trên cột thì tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt chéch phía trước bên phải cột cờ (nhìn từ phía dưới lên).

c) Tiêu đề buổi lễ được thể hiện bằng kiểu chữ chân phương trên nền phong về phía bên phải lễ đài. Nếu kết hợp trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng phải ghi đầy đủ danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cao nhất được đón nhận.

d) Hoa trang trí đặt ở phía dưới, trước tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lăng hoa của lãnh đạo Đảng, Nhà nước tặng được đặt ở vị trí trang trọng. Không đặt nhiều lăng hoa, cây cảnh trên lễ đài.

đ) Khẩu hiệu của buổi lễ được treo ở vị trí nổi bật, phù hợp với không gian hội trường. Nội dung khẩu hiệu do ban tổ chức quyết định.

e) Bên ngoài hội trường treo quốc kỳ ở vị trí trang trọng, cờ trang trí, băng khẩu hiệu, tạo cảnh quan phù hợp với buổi lễ.

g) Khách mời được bố trí ngồi theo thứ tự từ giữa ra hai bên, từ phía trước ra phía sau.

3. Tổ chức ngoài trời

a) Buổi lễ ngoài trời được tổ chức tại quảng trường, sân vận động hoặc một địa điểm trang trọng khác do ban tổ chức quyết định.

b) Lễ đài được thiết kế vững chắc, trang trí tương tự như tổ chức trong hội trường.

4. Cờ truyền thống

a) Cờ truyền thống được may bằng vải; hình chữ nhật, chiều rộng bằng 2/3 chiều dài.

b) Bảo đảm thuần phong mỹ tục văn hóa Việt Nam, không trái với quy định của pháp luật.

Điều 16. Trang phục

1. Trang phục của thành viên ban tổ chức, đại biểu, khách mời và khối quần chúng dự lễ lịch sự, phù hợp theo quy định của ban tổ chức.

2. Khuyến khích khách mời, đại biểu và quần chúng dự lễ mặc trang phục dân tộc, lễ phục tôn giáo, lễ phục lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Không dùng phù hiệu, “nơ”, hoa cài ngực. Khuyến khích khách mời, đại biểu và quần chúng dự lễ đeo huân chương, huy chương.

Điều 17. Biểu diễn nghệ thuật; tặng hoa, quà và tiệc chiêu đãi

1. Trường hợp có chương trình biểu diễn nghệ thuật thì chương trình biểu diễn phải phù hợp với nội dung buổi lễ.

2. Không tặng quà, biểu trưng, biểu tượng (logo). Không tổ chức chiêu đãi, trừ trường hợp quy định tại Điều 11, Nghị định số 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ.

3. Tặng hoa chúc mừng: Thực hiện theo Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Công văn số 77-CV/TW, ngày 21/01/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về việc thực hành tiết kiệm trong việc tặng hoa chúc mừng, cụ thể:

a) Việc tặng hoa tại các cuộc mít tinh, lễ kỷ niệm, đại hội và các hoạt động khác có các đồng chí lãnh đạo tỉnh dự chỉ tặng chung 01 lẵng hoa với nội dung “Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Nghệ An chúc mừng” hoặc “Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh Nghệ An chúc mừng”.

- Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các ban, sở, ngành, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các huyện, thành, thị không tặng hoa riêng với tư cách cá nhân.

- Cơ quan, đơn vị có đồng chí lãnh đạo tỉnh cao nhất được phân công dự các nội dung trên chịu trách nhiệm chuẩn bị hoa chúc mừng.

b) Việc tặng hoa nhân dịp ngày truyền thống, ngày thành lập các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương

- Thường trực Tỉnh ủy, các ban, UBKT Tỉnh ủy tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “Tỉnh ủy Nghệ An chúc mừng”, do Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị.

- Thường trực HĐND tỉnh và các ban của HĐND tỉnh tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “Thường trực HĐND tỉnh Nghệ An chúc mừng”, do Văn phòng HĐND tỉnh chuẩn bị.

- Lãnh đạo UBND tỉnh tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chúc mừng”, do Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Nghệ An chúc mừng”, do Cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh chuẩn bị.

- Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An chúc mừng”, do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị.

- Trường hợp thành lập đoàn chung thì tặng 01 lẵng hoa chung với nội dung “Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Nghệ An chúc mừng” hoặc “Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh Nghệ An chúc mừng”, do cơ quan giúp việc trực tiếp đồng chí lãnh đạo tỉnh được phân công dự chuẩn bị.

- Các ban, sở, ngành, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố không tặng hoa riêng.

c) Không tặng hoa khi đón, tiễn các đồng chí lãnh đạo tỉnh đi cơ sở, tham dự các cuộc mít tinh, lễ kỷ niệm, đại hội, hội nghị, họp mặt tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Trong các buổi lễ trao tặng (bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, các hoạt động vinh danh, khen thưởng...) chỉ cấp quyết định hoặc cấp công bố quyết định (hoặc được ủy quyền công bố) tặng 01 bó hoa chung cho 01 đối tượng. Các tập thể, cá nhân khác không tặng hoa trước, trong và sau công bố.

Một số trường hợp khác như: Lễ khai mạc hội thi, hội thao, giao lưu văn nghệ... trường hợp cần thiết, đơn vị chủ trì tổ chức có thể tặng đại diện mỗi đoàn tham dự 01 bó hoa và phải quán triệt thực hành tiết kiệm.

e) Không sử dụng ngân sách Nhà nước để chi cho việc tặng hoa không đúng quy định.

Chương 7

YÊU CẦU, TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH LỄ KỶ NIỆM; NGHI THỨC CÔNG BỐ, TRAO TẶNG, ĐÓN NHẬN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 18. Hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua

1. Các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng được công bố, trao tặng và đón nhận theo quy định, gồm:

a) Huân chương, gồm: “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập”, “Huân chương Quân công”, “Huân chương Lao động”, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc”, “Huân chương Chiến công”, “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”, “Huân chương Dũng cảm”, “Huân chương Hữu nghị”.

b) Danh hiệu vinh dự Nhà nước, gồm: “Tinh Anh hùng”, “Thành phố Anh hùng”; “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”; “Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân”; “Anh hùng Lao động”; “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”; “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”; “Nghệ sỹ Nhân dân”, “Nghệ sỹ Ưu tú”; “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”.

c) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”.

d) Huy chương: “Huy chương Quân kỳ quyết thắng”, “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc”, “Huy chương Chiến sĩ vẻ vang”, “Huy chương Hữu nghị”.

đ) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

e) “Cờ thi đua của Chính phủ”.

g) “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Các hình thức tôn vinh danh hiệu, trao giải thưởng quy định tại các văn bản pháp luật khác không được tổ chức trao tặng theo Quy định này.

Điều 19. Yêu cầu của việc tiến hành lễ trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua

1. Người điều hành buổi lễ là đại diện lãnh đạo của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đơn vị tổ chức buổi lễ.

2. Không tổ chức riêng lễ trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua. Chỉ được tổ chức kết hợp trong lễ kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành lập, ngày truyền thống của sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, hội nghị tổng kết theo chương trình cụ thể và thực hiện đúng quy định tại Quy định này (trừ trường hợp trao tặng hình thức khen thưởng đối với thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng thành tích kháng chiến).

3. Chỉ công bố, trao tặng và đón nhận một lần đối với mỗi quyết định khen thưởng. Không tổ chức điều hành hoặc đón rước từ cấp này, địa điểm này đến cấp khác, địa điểm khác.

4. Đại diện lãnh đạo tập thể được khen thưởng trực tiếp đón nhận quyết định khen thưởng, hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua của tập thể. Cá nhân được khen thưởng trực tiếp đón nhận quyết định khen thưởng, hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua. Trường hợp truy tặng, đại diện gia đình của người được truy tặng nhận thay.

5. Trao tặng từ hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua từ thứ bậc cao đến thứ bậc thấp. Trường hợp cùng một hình thức khen thưởng thì trao tặng cho tập thể trước, cá nhân sau; trao tặng trước, truy tặng sau.

6. Trong khi công bố, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, người không có trách nhiệm không tặng hoa, không quay phim, chụp ảnh trên lễ đài.

Điều 20. Trình tự tiến hành lễ kỷ niệm

1. Thông báo chương trình buổi lễ.
2. Lễ chào cờ, đại biểu dự lễ hát Quốc ca.
3. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ngắn gọn, trang trọng.
4. Trình bày diễn văn hoặc báo cáo: Chỉ “kính thưa họ tên và chức danh lãnh đạo có chức vụ cao nhất ở tỉnh và sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị”.
5. Công bố quyết định khen thưởng, trao tặng, hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.
6. Phát biểu ý kiến của lãnh đạo cấp trên hoặc đại diện khách mời.
7. Phát biểu cảm ơn của người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.
8. Kết thúc buổi lễ.

Điều 21. Nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận khen thưởng

1. Công bố quyết định khen thưởng
 - a) Đại diện lãnh đạo của cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng hoặc của đơn vị tổ chức buổi lễ công bố toàn văn quyết định khen thưởng.
 - b) Quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước: Trước khi công bố, người công bố mời đội cờ truyền thống (nếu có), đại diện cấp ủy, lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, công đoàn, đoàn thanh niên hoặc đại diện các thế hệ lãnh đạo của tập thể được khen thưởng (hoặc cá nhân được khen thưởng) lên lễ đài để nghe công bố quyết định khen thưởng.
 - c) Quyết định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ: Công bố xong, người công bố mời đại diện lãnh đạo của tập thể (hoặc cá nhân) có tên trong quyết định khen thưởng lên lễ đài để đón nhận danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng.

2. Trao hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua

a) Người trao là đại diện các lãnh đạo tham dự buổi lễ; người trao đứng ở vị trí trung tâm của lễ đài.

b) Trao theo thứ tự gắn huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu) trước; sau đó trao bằng và trao cờ anh hùng (đối với tập thể được đón nhận danh hiệu anh hùng).

c) Đối với tập thể có cờ truyền thống: Người trao gắn huân chương (hoặc huy hiệu kèm theo danh hiệu) lên góc cao cờ truyền thống. Vị trí gắn huân chương (hoặc huy hiệu kèm theo danh hiệu) trên cờ truyền thống được thực hiện theo thứ hạng từ cao xuống thấp.

Đối với tập thể không có cờ truyền thống: Người trao trao bằng đã gắn sẵn huân chương (hoặc huy hiệu kèm theo danh hiệu).

d) Trao tặng cho cá nhân: Người trao gắn huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu) lên phía trái ngực áo người đón nhận, sau đó trao bằng. Vị trí gắn huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu) trên ngực áo được thực hiện theo thứ hạng từ cao xuống thấp.

đ) Truy tặng: Người trao trao bằng đã gắn sẵn huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu) cho đại diện gia đình cá nhân được truy tặng.

3. Đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua

a) Đón nhận các hình thức khen thưởng do Chủ tịch nước ký quyết định: Người đón nhận khen thưởng đứng nghiêm theo hàng ngang tại vị trí trung tâm trên lễ đài nghe công bố quyết định khen thưởng.

b) Đón nhận các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua do Thủ tướng Chính phủ ký quyết định: Người đón nhận khen thưởng được mời lên vị trí trung tâm của lễ đài để đón nhận.

c) Khi đón nhận bằng (hoặc cờ), người đón nhận khen thưởng nâng bằng hoặc cờ cao ngang ngực, giữ nguyên tư thế cho đến khi rời khỏi lễ đài.

d) Trong trường hợp cần thiết, đại diện tập thể (hoặc cá nhân) được khen thưởng phát biểu ý kiến sau khi đón nhận khen thưởng.

4. Người phục vụ nghi thức trao

a) Không quay lưng về phía người dự; đứng phía sau, bên phải người trao khi đưa huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu, bằng, cờ) cho người trao.

b) Đặt huân chương (hoặc huy chương, huy hiệu kèm theo danh hiệu, băng) trong khay phủ vải đỏ; đưa cờ bằng hai tay cho người trao; băng phải được lồng trong khung.

Chương 8

ĐÓN, TIẾP CÁC ĐOÀN KHÁCH CẤP CAO TRONG NƯỚC, NƯỚC NGOÀI THĂM LÀM VIỆC, THĂM CÁ NHÂN, QUÁ CẢNH

Thực hiện theo Nghị định số 145/2013/NĐ-CP, ngày 29/10/2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

Chương 9

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trên cơ sở Quy định này, yêu cầu các huyện, thành, thị ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện.

Điều 23. Trong quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xử lý (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo ngày lễ lớn tỉnh).

Điều 24. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Ngày lễ lớn tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch hằng năm và chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 1463-QĐ/TU, ngày 04/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức các ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao ở Nghệ An.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng, Ban Tuyên giáo TW (b/c),
- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Thành viên BCĐ ngày lễ lớn cấp tỉnh,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Trường Chính trị tỉnh,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Chuyên viên phòng T.hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Văn Thông

